

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HS-ST

Ngày: 16-4-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Lâm và bà Hoàng Thị Bích Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Chuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020, thông báo về việc thay đổi lịch xét xử số 191/TB-TA ngày 31/3/2020 đối với bị cáo:

Đào Quang S, sinh năm 1996 tại Đồng Nai (có mặt)

Hộ khẩu thường trú: ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Đ. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Xuân Th, sinh năm 1971 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1966; Vợ, con chưa có. Tiền sự, Tiền án: không. Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/12/2019 đến nay.

- Người bị hại: Anh **Phạm Văn H**, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Đ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị **Vương Thanh Th**, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Ph, xã Bh, huyện T, tỉnh Đ

- Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Mộng T, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: Tổ 2, Ấp 4, xã Tr, huyện T, tỉnh Đ

Chỗ ở: Ấp N 2, xã Ph, huyện T, tỉnh Đ;

2. Chị Võ Thị T V, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp N 2, xã Ph, huyện T, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Quang S và anh Phạm Văn H có mối quan hệ là anh em họ với nhau.

Vào ngày 24/7/2019, H đã nhậu say rượu S đi nhậu và cùng đi lấy tiền nợ do người khác trả cho H. Trên đường đi về H làm rớt tiền và nghi ngờ S lấy tiền của mình. Sau đó S đến nhà bạn tên Vương Thanh Th để uống rượu thì anh H gọi điện thoại chửi bới đòi S trả tiền và nói “không trả sẽ cắt gân gia đình nhà S”. Đồng thời hẹn S đến nhà thờ Ngọc Lâm để nói chuyện thì giữa hai bên xảy ra cự cãi dẫn đến xô xát lẫn nhau nhưng được can ngăn thì cả hai bỏ đi. Khi ra về S thấy con dao dài 40cm, cán gỗ tròn dài 20cm, bản rộng 05cm, đầu bằng có một lưỡi sắt của gia đình chị Th để ở đồng củi trước nhà, nên lấy để lên xe mô tô của mình rồi điều khiển xe đi về nhà. Lúc S lấy dao thì chị Th có nhìn thấy hỏi S lấy dao để làm gì nhưng S không nói cho chị Th biết mục đích lấy dao. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, S điều khiển xe chạy ngang qua quán nước của bà Võ Thị T V, ngụ xã Phú Thanh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai thì thấy anh H đang ngồi uống nước tại đây. Anh H thấy S nên gọi S vào uống nước, S quay xe lại và để xe bên đường, lấy con dao trên xe cầm theo đi về hướng anh H đang ngồi, anh H thấy S cầm dao nên cũng cầm ghế nhựa kích thước 50 x 40cm đi ra thì S cầm dao chém anh H, anh H đưa ghế lên đỡ ghế bị vỡ, S chém tiếp thì trúng vào bàn tay phải anh H gây thương tích. Sau khi gây án, S bỏ về, trên đường về, S vứt con dao gây án vào bụi cây bên đường.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0947/TgT/2019 ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Trung Tâm Pháp Y tỉnh Đồng Nai kết luận anh Phạm Văn H bị tỷ lệ tổn thương cơ thể (Áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 16%.

Theo cáo trạng số 32/CT-VKSTP-ĐN ngày 13/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Đào Quang S về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm đ, khoản 2, Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Đào Quang S 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm về tội cố ý gây thương tích.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận việc bồi thường xong, anh Phạm Văn H đã bãi nại cho S và không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Đào Quang S có hành vi dùng dao dài 40cm, cán gỗ tròn dài 20cm, bản rộng 05cm, đầu bằng có một lưỡi sắt là hung khí nguy hiểm chém trúng vào bàn tay phải anh Phạm Văn H gây thương tích 16%. Như vậy hành vi của S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định điểm đ, khoản 2, Điều 134 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố là đúng người đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại. Là người có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu. Đồng thời nguyên nhân dẫn đến sự việc gây thương tích như trên cũng do lỗi của bị hại nên bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ quyết định hình phạt:

Chỉ vì trong lúc tức giận bộc phát khi bị anh H đồ cho bị cáo là người lấy tiền, bị đe dọa gây bức xúc mà bị cáo đã thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng cho bị cáo 01 mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho xã hội thể hiện chính sách nhân đạo pháp luật của Nhà nước.

[6] Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 ghế bằng nhựa màu đỏ, loại ghế nhựa bị bể một chân, bể một phần đế ngồi, có kích thước 50 x 40cm, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phú.

Đối với tang vật là 01 con dao dài 40cm, cán gỗ tròn dài 20cm, bản rộng 05cm, đầu bằng có một lưỡi sắt là hung khí Đào Quang S dùng để gây án, hiện chưa thu hồi được, Cơ quan điều tra đã ra Thông báo truy tìm.

Về trách nhiệm dân sự: Anh H đã nhận đủ tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Vương Thanh Th, khi S lấy dao tại nhà Th, Th không biết S dùng dao để gây án nên không truy cứu về trách nhiệm hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm đ, khoản 2, Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

1. Tuyên bố bị cáo Đào Quang S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Đào Quang S 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04(bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/4/2020).

Giao bị cáo Đào Quang S cho Ủy ban nhân dân xã Phú Thanh, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự (khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng: Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Các biện pháp tư pháp:

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 ghế bằng nhựa màu đỏ, loại ghế nhựa bị bể một chân, bể một phần đế ngồi, có kích thước 50 x 40cm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Về án phí: Bị cáo Đào Quang S phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo S biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại anh H, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú;
- Công an nhân dân huyện Tân Phú;
- Chi cục THA dân sự huyện Tân Phú;
- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thị Lan